

# LĐ 21 Biệt Động Quân và Mặt Trận Ban Mê Thuộc

## Tháng Ba 1975

Chim Ung Ngọc Hân.

Ban Mê Thuộc, thành phố cao nguyên, thủ phủ của tỉnh Dar-lack. Phía Bắc là Pleiku. Phía Tây Bắc là Phú Bổn. Phía Nam là Quảng Đức. Phía Đông là Khánh Hoà. Phía Tây có đường biên giới với Campuchia. Phía Tây là “vùng địch đóng”.

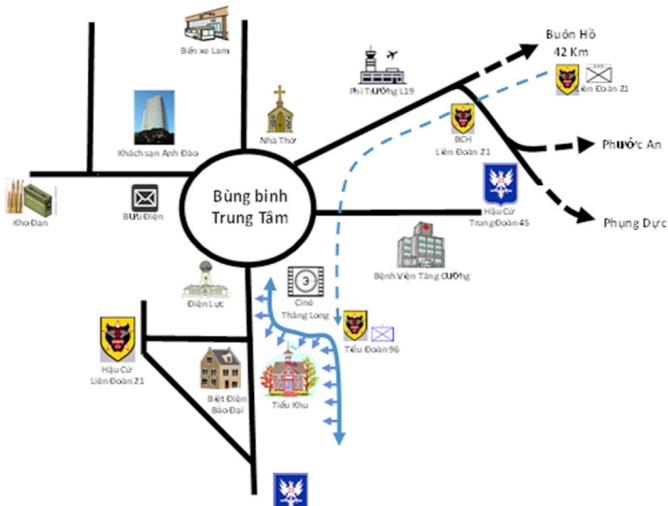
Thành phố Ban Mê Thuộc đông đúc dân cư và buôn bán sầm uất. Đối với những chiến binh LĐ21 BĐQ, Ban Mê Thuộc là nhà, là hậu cứ. Tháng 11/1975, đơn vị đã về Ban Mê Thuộc dưỡng quân rồi hành quân ven thị xã. Đó là lần trở về huy hoàng. Về Ban Mê Thuộc để được ngủ những giấc ngủ bình yên, êm ái; được đến quán cà phê Thiên Hương uống cà phê, nghe nhạc.

Đêm Ban Mê Thuộc yên tĩnh. Không xô bồ, ồn ào. Hàng quán đóng cửa sớm. Nhớ về Ban Mê Thuộc chắc người ta nhớ đến những con đường bụi đỏ, những hàng cây cổ thụ. Nhớ cái bùng binh thật lớn ở trung tâm. Người lính BĐQ nhớ Hội Quán Biên Thùy, nhớ quán cà phê Hằng, cà phê Uất Kim Hương. Nhớ những đêm đi bộ từ thành phố về hậu cứ sau những ly rượu nồng uống cùng bằng hữu.

Lần trở về Ban Mê Thuộc của LĐ21 BĐQ vào tháng 3

năm 1975 là một trở về rất khác. Về để rồi quay đi không bao giờ trở lại. Về để nhìn Ban Mê Thuộc lần cuối trước khi đành để nó rơi vào địa ngục cs.

Trận đánh Ban Mê Thuộc tháng 3 năm 1975 đã được nhiều người nhắc đến. Nhiều bài viết từ nhiều tác giả mà mỗi người có một cương vị khác nhau, đồng thời, trong thời điểm trận đánh diễn ra, mỗi người ở một vị trí khác nhau. Từ đó, sau khi tìm đọc về trận đánh này, tôi vẫn mang trong lòng những nỗi niềm riêng tư. Trước hết, xin được thưa với độc giả Tập San Biệt Động Quân, tôi là một người lính thuộc Tiểu Đoàn 96/LĐ21/BĐQ. Đây chính là đơn vị đã vào trung tâm thành phố Ban Mê Thuộc sau khi thành phố đã bị quân CSBV tấn công chiếm giữ nhiều vị trí hệ trọng. Tuy nhiên, khi trận đánh diễn ra, tôi đang tham dự khoá học SQ Tỉnh Báo Căn bản tại huấn khu Thủ Đức nên không biết tường tận những gì đã xảy ra cho đơn vị mình, những gì đã xảy ra cho anh em mình. Chính chỉ vì muốn biết điều gì đã xảy ra cho đơn vị mà cuối cùng bài viết này được thực hiện. Bài viết chỉ có một mục đích duy nhất là góp thêm một số chi tiết về đơn vị mình hầu giúp cho những chiến binh của



LĐ21 BĐQ có thêm dữ kiện khi muốn tìm hiểu về đơn vị mình trong những ngày gian nan đó. Ước mong bài viết được đọc như là một suy tưởng về một kỷ niệm thời chinh chiến cũ.

### **Phối trí Quân Đoàn Hai Quân Khu Hai.**

Trước khi chiến trận Ban Mê Thuộc bùng nổ, Quân Đoàn Hai được phối trí nặng về phòng thủ Pleiku như sau:

Mặt trận Kontum được phòng thủ bằng ba LĐ/BĐQ 21, 22, và LĐ6 do Đại Tá Chỉ Huy Trưởng BĐQ/QK2 Phạm Duy Tất làm tư lệnh mặt trận.

Mặt trận Nam Pleiku do Tư Lệnh SĐ23 chịu trách nhiệm. Mặt trận này được phòng thủ bởi SĐ23 Bộ Binh. Tại đây, SĐ23 có hai trung đoàn 44 và 45. Ngoài ra lực lượng phòng thủ còn có Lữ Đoàn 2 Thiết Kỵ và LĐ25 BĐQ tăng phái, LĐ này hành quân tại Thanh An, Pleiku.

Bộ Tư Lệnh SĐ23 đóng tại Hàm Rồng.

Bộ chỉ Huy Tr/Đoàn 53/SĐ 23 với 2 Tiểu Đoàn đóng quân tại Phi Trường Phụng Dực (Ban Mê Thuộc). TĐ còn lại đóng tại Quận Đức Lập tỉnh Quảng Đức. Trong khi đó, LĐ24/BĐQ hành quân tại quận Kiến Đức và quận lỵ Gia Nghĩa.

LĐ23/BĐQ làm trừ bị cho Quân Đoàn, đóng quân tại Pleiku.

Sư Đoàn 22 Bộ Binh chịu trách nhiệm vùng Duyên Hải Quân Khu Hai.

Khi Quận Đức Lập thuộc tỉnh Quảng Đức thất thủ, BMT bị địch quân cô lập, LĐ21/BĐQ nhận lệnh của Tư Lệnh Quân đoàn, rời Kontum, trực thăng vận xuống Quận Buôn Hồ, tăng phái cho BTL Tiền Phương SĐ.23 và trực thuộc quyền điều động của BTL/SĐ23 Bộ Binh.

Quân CSBV có mặt trong vùng được phối trí như sau:

SĐ 320 quây rối, cắt đứt đường 14 tại Thuận Mẫn, một quận lỵ nằm giữa Pleiku và BMT.

SĐ F10 tấn chiếm Đức Lập rồi tiến đánh BMT.

SĐ 316 bí mật tiến về BMT. (VNCH không nhận được tin tức chính xác về đơn vị này).

SĐ968 và Tr/Đ 95B tấn công các quận thuộc Pleiku.

Diễn tiến trận đánh.

**Ngày 9/3/75**

Quận Thuận Mãn trên Quốc Lộ 14 từ BMT đi Pleiku đã thất thủ. Đường bộ BMT- Pleiku gián đoạn.

Quốc Lộ 21 BMT đi Nha Trang cũng đã bị gián đoạn.

9 giờ 45 sáng, Tư Lệnh Quân đoàn 2 đến BMT.

10 giờ sáng, Tư Lệnh Quân đoàn họp tại Bộ Thu lệnh Sư Đoàn 23 với các vị : Tư Lệnh và Tư Lệnh Phó Sư Đoàn 23, Tỉnh trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Darklac, Tỉnh trưởng kiêm tiêu khu trưởng Quảng Đức.

10 giờ 30 sáng, Quận Đức Lập thất thủ. (Đức Lập thuộc tỉnh Quảng Đức, trên Quốc Lộ 14, phía Nam BMT).

Trước buổi trưa ngày 9/3/75, BMT hoàn toàn bị cô lập đường bộ.

Khoảng 11 giờ trưa, Tư Lệnh Quân Đoàn chỉ thị Đại Tá Tư Lệnh mặt trận Kontum đưa 1 LĐ BĐQ 100% quân số về BMT. Nội trong 2 tiếng đồng hồ phải sẵn sàng di chuyển.

Liên Đoàn 21BĐQ được Đại Tá Phạm Duy Tất Tư Lệnh mặt trận Kontum chỉ định về BMT. (Quân số LĐ gồm có



TĐ72, TĐ89, TĐ96 và ĐĐ Thám Kịch Liên đoàn).

Liên ngay sau đó, Liên Đoàn Trưởng LĐ21 BĐQ đến họp với các sĩ quan tham mưu và các ĐĐT của TĐ89 BĐQ. Lúc này TĐ89 đang phòng thủ BTL hành quân tại Kontum. Trung Tá Lê Quý Dậu LĐT/LĐ21 BĐQ cho biết hôm nay LĐ sẽ được không vận về BMT. TĐ 72 và TĐ 96 về trước. TĐ89 về sau vì không đủ trực thăng để cùng về.

(Tiểu Đoàn 89BĐQ đã chẳng còn bao giờ về được BMT vì không được không vận. Được biết ĐĐ1 của TĐ89 được quân vận vào phi trường nhưng phi trường bị pháo kích, máy bay không đáp được nên TĐ về nằm phòng thủ BTL Quân đoàn 2 tại Pleiku).

Trưa ngày 9/3/75, TĐ 96 BĐQ được lệnh rời Chư Pao, về Hàm Rồng để hành quân trực thăng vận. Đến quận Buôn Hồ vào lúc trời sụp tối. Đóng quân đêm tại quận đường.

Trưa ngày 9/3/75, ĐĐ Thám Kịch LĐ 21 BĐQ đến quận Buôn Hồ bằng trực thăng vận. ĐĐ đóng quân đêm tại Quận Buôn Hồ.

Khoảng 6 giờ chiều, BCH/LĐ21 BĐQ được trực thăng vận đến Buôn Hồ.

9 giờ tối ngày 9/3/1975 Tư Lệnh Quân Đoàn 2 nhận được báo cáo cuộc hành quân trực thăng vận đưa LĐ 21 BĐQ từ



Kontum về Buôn Hồ đã hoàn tất. (Thật ra, nguyên TĐ 89 BĐQ đã quay lại Pleiku và đóng quân tại BTL Quân Đoàn 2, để rồi ngày 14/3/75 TĐ được tăng phái cho LĐ25 BĐQ chặn giữ con đường tấn công của địch từ Đức Cơ xuống Hàm Rồng.

### **Ngày 10/3/75**

Hai giờ sáng ngày 10/3/75, địch quân pháo kích và tấn công thành phố BMT. (Nhìn lại BMT của Đ/Tá Tỉnh trưởng Darlac).

Mờ sáng ngày 10/3/75 TĐ 96 được lệnh vào BMT. Chờ quân xa đến 9:00am, không có xe, toàn thể TĐ được lệnh chạy bộ, vượt 30 cây số để về tiếp cứu BMT. (th/úy. Minh/TĐ96/BĐQ).

Sáng ngày 10/3/75, ĐĐ Thám Kịch dùng xe dân sự để đưa quân vào BMT. Quân thám Kịch đến hậu cứ Tr/đ 45 vào lúc 9 giờ sáng 10/3/75. Nơi đây, đã gặp LĐT/ LĐ 21 BĐQ. (Đ/Úy Đại Đội Trưởng Thám Kịch LĐ 21 BĐQ).

Khoảng 1 giờ trưa ngày 10/3/75 TĐ 96 vào đến bên trong thị xã. (Chín Mươi).

Khoảng 2 giờ chiều ngày 10/3/75, BCH/TK Darlac thất thủ. Như thế vào lúc chiều ngày 10/3/75, viện binh vào trận BMT gồm có BCH/LĐ 21 BĐQ, + ĐĐ Thám Kịch LĐ + TĐ 96 BĐQ + 2 Đại Đội của TĐ 72 BĐQ.

### **Ngày 11/3/75**

Vào khoảng 11 giờ trưa, BTL Sư Đoàn 23 thất thủ.

4 giờ chiều, TĐ 96 nhận lệnh từ BCH/LĐ21 rút vào sân bắn trung tâm huấn luyện thuộc Sư Đoàn 23 Bộ Binh. Ngay trong đêm, TĐ96 cùng BCH/LĐ21 BĐQ rút ra khỏi thành phố BMT đi về hướng Chu Cúc, Khánh Dương.

### **Ngày 12/3/75**

Hừng sáng, TĐ 96 liên lạc được với BCH/LĐ và Sư Đoàn 23. Nhận lệnh trở vào lại BMT.

8 giờ sáng, Trung đoàn 45 Bộ Binh và Đại Đội Trinh Sát

Sư Đoàn 23 được trực thăng vận đọt đầu tiên xuống Phước An hành quân tái chiếm BMT. Cả 2 trung đoàn 44 và 45 cùng có mặt trong cuộc hành quân này. Trung đoàn 53 đang cố thủ tại phi trường Phụng Dực bên ngoài thành phố BMT.

Đại Tá Phạm Duy Tất rời Kontum cùng 2 LĐ/BĐQ đi về căn cứ Hàm Rồng ở Pleiku chỉ huy cả hai mặt trận Kontum và Nam Pleiku.

**Ngày 13/3/75**

Buổi chiều, cuộc không vận 2 trung đoàn 44 và 45 cùng BTL sư Đoàn 23 xuống Phước An hoàn tất.

**Ngày 14/3/75**

Tổng Thống, Thủ Tướng, tổng Tham Mưu Trưởng và Thiếu Tướng Tư Lệnh Quân đoàn II họp mật tại Cam Ranh. Tại đây, Tổng Thống ra lệnh rút quân, bỏ cao nguyên trung phần Việt nam.

**Ngày 17/3/75**

Quân đoàn hai bắt đầu cuộc hành quân triệt thoái khỏi cao nguyên.

**Ngày 19/3/75**

BMT hoàn toàn rơi vào tay quân CSBV.

Quán dân Ban Mê Thuột trên đường di tản (3/75)



**Chú thích:** Tấm ảnh này được chụp lúc dân chúng BMT rút ra, ngang qua chỗ đóng quân của TĐ 96/BĐQ. BĐQ ra kiểm soát để tránh bị địch quân trà trộn. Người mang súng M79 là một hạ sĩ thuộc Tr/Đội Trinh Sát. Th/úy Minh nhận ra hạ sĩ này khi nhìn thấy ảnh anh trong tấm hình này.

Tài liệu tham khảo cho phần diễn tiến kể trên:

- Cuộc Triệt Thoái Cao Nguyên (Phạm Huân. tái bản lần thứ nhất Sanjose 1987)

- Điện Biên Phủ 1954- Ban Mê Thuộc 1975. Tướng Phạm Văn Phú và Những Trận Đánh (Phạm Huân, Sanjose 1988)

- Nhìn Lại Trận Ban Mê Thuộc. (Đại Tá Nguyễn Trọng Luật Tỉnh Trưởng Darklac). Thép và Máu trang 333 (Hà Mai Việt, USA 2005).

- Phỏng vấn Đại Úy Nguyễn Tiến Qua ĐĐT đại đội Thám Kịch LĐ 21 BĐQ.

- Những Email của th/úy Minh Trung Đội Trưởng thuộc TĐ 96/ LĐ 21 BĐQ.

-Email Của Lê Quang Minh đại đội 1 TĐ 89/LĐ 21 BĐQ.

-Email của Tr/úy Tiến ĐĐT/ĐĐ2/TĐ89 BĐQ.

-Phỏng vấn Bác Sĩ Lê Văn Thại Y Sĩ Trưởng LĐ 21 BĐQ.

-Những tường trình của Chín Mươi, Th/Tá ĐĐT tiểu đoàn 96/ LĐ 21 BĐQ.

Phần kế tiếp sau đây là những tường thuật của những **Quân Nhân** phục vụ tại LĐ21BĐQ và có mặt có mặt tại đơn vị khi chiến trận BMT bùng nổ.

**Tiểu Đoàn 96/LĐ21 BĐQ**

**Và Người Tiểu Đoàn Trưởng Sau Cùng**

**(Bài viết của ĐĐT/TĐ 96 BĐQ)**

“Thiếu Tá gỡ lon ra đi, để lát nữa mình chết, nó lên thấy giết được thiếu tá nó lừng”.

Sáng ngày 1 tháng 4 năm 1975, tại bờ biển Tuy Hoà, mấy người lính thuộc quyền đã nói với tôi như thế. Đó là



những giờ phút cuối cùng của tiểu đoàn 96 BDQ. Đó cũng là những hơi thở tự do cuối cùng của quân dân tỉnh Phú Yên trước khi thành phố Tuy Hoà hoàn toàn rơi vào tay quân CSBV. TD96 BDQ là đơn vị cuối cùng của QLVNCH còn chiến đấu tại Tuy Hoà, Phú Yên.

Không còn liên lạc được bất cứ giới chức thẩm quyền nào; Không còn liên lạc được với bất cứ đơn vị nào; Địch quân đang vây hãm với quân số và hỏa lực mạnh hơn mình gấp nhiều lần; Tôi biết điều gì sẽ xảy ra cho đơn vị, mạng sống của anh em binh sĩ và chính bản thân mình sẽ như thế nào.

Những hình ảnh quá khứ bay thật mau trong tâm tưởng. Thành phố Ban Mê Thuộc đã mất. Gia đình, vợ con bị kẹt trong đó chưa biết ra sao! Chỉ trong vòng chưa đầy 20 ngày mà biết bao biến cố dồn dập ập đến cho đơn vị.

Mới ngày nào, tốt nghiệp khoá 15 SQTB. Chúng tôi ra trường đúng vào thời điểm Tổng Thống Ngô Đình Diệm và



Bào đệ Ngô Đình Nhu bị thảm sát.

10 năm sau, tháng 10/1973, với cấp bậc Thiếu Tá, tôi rời TĐ 52 BĐQ, cầm sự vụ lệnh lên Pleiku trình diện Đại Tá Phạm Duy Tất, Chỉ Huy Trưởng BĐQ Quân khu 2.

Vì nhu cầu chiến trường bổ sung tiểu đoàn trưởng cho BCH/BĐQ/QK2, tôi được chuyển từ tiểu đoàn 52 BĐQ thuộc liên đoàn 3 BĐQ. Trước khi chỉ định tôi làm TĐT/TĐ 96 BĐQ thay thế Thiếu tá Hoàng Vĩnh Thái vừa bị thương, đại tá không quên nhấn nhủ trong một mệnh lệnh mà tôi luôn ghi nhớ: đơn vị hành quân đi đến đâu, binh sĩ nhất thiết phải có hầm hố. Địch pháo kích mà đơn vị tan hàng là thân bại danh liệt. Được về trình diện Trung Tá Nguyễn Văn Lang, LĐT/LĐ21 BĐQ. Khi đó liên đoàn có 3 tiểu đoàn, 72, 89 và 96.

Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 72 là Đại Úy Dương, sau đó là Th/tá Hồ Đơn rồi sau cùng là Th/tá Lê Đình Diên.

Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 89 là Th/tá Khuê, sau đó là Th/tá Hải.

Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 96 là tôi, Th/tá Hiên.

Giờ đây nhớ về những ngày binh lửa ở Quân Đoàn 2, những kỷ niệm xa xưa lần lượt hiện ra.

Tháng 2/1974, LĐ 21/BĐQ có lệnh di chuyển từ Pleiku về Ban Mê Thuộc. LĐ có nhiệm vụ giải tỏa ngã ba Đak-song, đoạn đường từ BMT lên tỉnh Quảng Đức. TĐ 72 hướng tiến bên phải trục lộ, TĐ 96 bên trái, TĐ 89 trừ bị phía sau. TĐ 96 nhận nhiệm vụ, tiến chiếm ngã ba Đak-song, dưới sự yểm trợ của TĐ 72, hỏa lực chính. Theo lệnh của LĐT, tập trung 6 cây cối 81 ly của 3 tiểu đoàn. TĐ 72 điều chỉnh cối chính xác vào mục tiêu qua sự hướng dẫn của trinh sát TĐ 96, cối 81 ly cứ lai rai nhả đạn từ sáng tới chiều vào chốt của địch tại ngã 3 Đak-song. Cũng nên nói rõ thêm ở thời điểm này Hiệp Định Paris đã ký, quân viện bị

cắt giảm. Hỏa lực Pháo binh cũng như phi cơ hầu như chỉ là nhỏ giọt. Hỏa lực cơ hữu của Liên đoàn, quá hữu hiệu, địch quân chịu không nổi với đạn pháo nổ không biết lúc nào. Qua ngày hôm sau, trinh sát TĐ 96 tiến vào mà không thấy địch kháng cự. Đoạn đường từ BMT về tỉnh Quảng Đức đã được lưu thông. LĐ21 được lệnh giữ an ninh cho tỉnh Quảng Đức. Đơn vị đóng quân tại Nhân Cơ, rồi Kiến Đức. Tháng 10/1974 LĐ 21 được nhận nhiệm vụ mới là trở lại BMT. TĐ 96 được giữ an ninh vùng núi Bandon. Hằng đêm tôi đều báo cáo về BCH/LĐ về sự xuất hiện của địch. Đèn xe hơi của địch sáng rực cả một vùng rừng rậm về hướng Tây Nam của núi Bandon. Nhưng tôi không thấy một phản ứng nào của cấp trên. Đó cũng là mầm mống của sự thất bại vào năm 1975.

Tháng 1/1975, liên đoàn được lệnh đổi về Kontum. Lúc này Trung Tá Lê Quý Dậu đã thay thế Trung Tá Lang làm LĐT/LĐ21. Trung tá Lang được lệnh giải ngũ. Liên đoàn có nhiệm vụ đóng quân giữ an ninh vùng đồi núi Chu Pao. Rồi đơn vị được lệnh rời Chu Pao về lại BMT. Rồi là những ngày cuối cùng của TĐ 96 BĐQ.

Nhớ đến những ngày cuối cùng của TĐ96, tôi như đang ở ngay tại bờ biển Tuy Hoà của tháng 3 năm nào. Tôi thấy lại hình ảnh những người lính BĐQ đứng thẳng người, xông thẳng về phía địch quân trước hỏa lực của đủ loại vũ khí. Đó cũng là lần xung phong cuối cùng của TĐ96 BĐQ.

Khi Tình hình chiến trận ở Quân Đoàn Hai bắt đầu căng thẳng, đơn vị tôi, LĐ21 BĐQ là đơn vị đầu tiên được lệnh về BMT.

Nói riêng về LĐ21 BĐQ, trưa ngày 09/3/1975. Liên đoàn được lệnh trực thăng vận về BMT, để yểm trợ chiến trường đang căng thẳng. Liên Đoàn được trực thăng đổ quân xuống quận Buon Hồ, cách BMT 30 cây số.

Lúc này địch đang đánh quận Đức Lập, có lẽ vì thế mà cấp trên cho đổ liên đoàn về bảo vệ quận Buôn Hồ. Nhưng địch không đánh quận Buôn Hồ mà đã đánh thẳng vào Ban Mê Thuộc lúc 2 giờ sáng hôm sau.

Sáng sớm tinh sương ngày 10/3/1975 TĐ96 được lệnh chạy bộ vào BMT để tái chiếm vì địch đã vào BMT lúc rạng sáng với 2 chiếc T54 vào Tiểu khu Darlak. Lúc này tôi rất căng thẳng, vì liên tục bị hồi thúc chạy về cho nhanh với trọng lượng khoảng 50 kilô trên lưng người lính. Đi rồi chạy, chạy quá mệt phải đi, không dám ngồi để nghỉ chân. Đầu óc tôi suy nghĩ tới vận mệnh của Tỉnh BMT, không biết rồi một mình TĐ có tái chiếm lại được không. BCH LĐ21(-) chỉ có 2 ĐĐ thuộc TĐ 72 đi theo Liên đoàn, Còn TĐ 89 biệt phái cho LĐ 25/BĐQ đóng tại Thanh An Pleiku. Lúc này BCH/LĐ 21 + TĐ 72(-) đi về hướng phi trường Phụng Dực, trại gia binh SĐ/23. Tôi không thể diễn tả sự khổ tâm trong lúc này. gần 300 binh lính trong tay. Rồi nghỉ đến gia đình vợ con còn kẹt trong BMT, không biết ra sao? Lệnh là phải thi hành, tôi cho đơn vị lao nhanh vào thành phố BMT.

Khoảng 1 giờ trưa, tiểu đoàn đã lọt vào trong tỉnh. Không thấy một sự kháng cự nào của địch. Tôi càng lo, không hiểu mưu kế gì của địch đây, hay là chờ ta vô trợn ổ, để hốt.

Khó lắm! “dù sao tao cũng là cọp mà” tôi tự nhủ! Lần mò tiền vào đến sau lưng Tiểu khu, tôi cho TĐ bố trí chung quanh trường học. Lúc này tôi nhận lệnh trực tiếp của Đại Tá Quang, Tư lệnh phó SĐ/23, và Đại Tá Luật, Tỉnh Trưởng Darlak. Lệnh được ban xuống “Anh tìm mọi cách cho TĐ chiếm lại TK vừa bị mất đêm qua. Hiện tại BCH /TK đang đóng quân cùng với BTL nhẹ SĐ/23.”

Tôi cho TĐ bố trí xong và lần mò để quan sát, tìm đường có thể vào được Tiểu khu, trong khi Tiểu khu được bao quanh khoảng 10 lớp kẽm gai. Tôi không có người hướng

dẫn – không có sơ đồ mìn bẫy của Tiểu khu. Được biết phía trước cổng ra vào TK có hai chiếc T.54 chiếm giữ. Tôi nghĩ đến tối có thể thực hiện được bằng cách cho những toán nhỏ bò sát hàng rào, dùng lựu đạn để mở đường, phá những cam bẫy mà ta đã cài đặt. Hi vọng bò được vào trong Tiểu Khu. Màn đêm xuống tôi thực hiện ý định, nhưng không thành, vì mỗi lần tiếng lựu đạn nổ ở hướng nào là những tràng đại liên của chiếc T54 bắn vào nơi nổ đó. Tôi cho lệnh tiếp tục vài lần nữa, tôi vẫn nghe tiếng súng của địch. Hết ĐĐ1 báo cáo rồi đến ĐĐ2 báo cáo, chúng tôi không thể bò vào được. Cả đêm Đ/tá Quang và Đ/tá Luật liên tục hối thúc. Tôi đành chịu vì là ngoài khả năng của tôi.

Thực ra, với một thành phố lớn như BMT, với tình hình như thế, quân số của LĐ chỉ có thể làm đơn vị đầu cầu quyết tử bám cho được một vị trí thuận lợi cho việc đưa quân tiếp viện vào mặt trận. Khi quân tiếp viện đã có mặt, lúc đó mới là lúc phản công. Và với tinh thần binh sĩ lúc đó, tôi cho là đơn vị tôi có thể hoàn thành nhiệm vụ. Buồn thay, cấp trên không nhận thấy điều này. Một tiểu đoàn, quân số trên dưới 300, vũ khí chống tank không có đủ, đã phải chạy bộ hơn 30 cây số vào đến được bên trong thành phố trong tình hình đó đã là một việc rất khó khăn.

Ra lệnh cho TĐ tái chiếm ngay tức khắc những cứ điểm đã mất là điều không thể thực hiện.

Một đêm trôi qua, tôi vẫn không bị một đơn vị nào của địch tấn công. Tôi vẫn không hiểu ý định của địch. Sau này tôi có thể đoán ra. Địch bao vây BMT, với quân số lên hơn 3 sư đoàn. Có thể chờ viện binh của ta để địch tiêu diệt. Hoặc là phe địch chỉ đủ quân để giữ những vị trí đã chiếm. Địch chưa có đủ khả năng để tiêu diệt TĐ tôi.

Còn khi nghĩ về cấp trên, tôi không hiểu tại sao đã nhận được nhiều tin tức cho thấy rất rõ địch sẽ tấn chiếm BMT mà

trung ương không có một động thái nào để đáp ứng tình hình.

Rồi khi BMT bị địch tràn vào, muốn tái chiếm BMT mà chỉ đưa vào có một LĐ trừ, quân số ít với vũ khí trang bị nhẹ.

Hay là việc BMT bị tấn công chỉ là một cái cớ để cấp trên ra lệnh rút quân khỏi Quân Khu Hai.

Sáng 11-3 đoàn người di tản ngang qua trường học, chỗ TD tôi phòng thủ. Tôi sợ địch len lỏi theo dân chúng để tấn công, tôi cho lệnh báo động. Trong lúc này tôi vẫn quan sát tìm gia đình trong đám dân di tản này. Thất vọng..... không biết gia đình tôi ra sao. Hơi buồn cho số phận. Đang có quân, có súng trong tay, mà không bảo vệ được gia đình. Chiến tranh thật ác nghiệt!

Khoảng 4 giờ chiều, tôi được lệnh của LĐT, Tr/Tá Lê Quý Dậu, cho tôi rút ra sân bắn SĐ23. Tôi thật rất lo sợ khi bỏ vị trí phòng thủ. Tôi cho từng toán nhỏ đi mở đường. Ra đến sân bắn là trời sụp tối. Tôi được LĐ cho người đón để đưa TD vào trong trại của SĐ23. Tôi vào, không còn nhận ra ai, đơn vị nào nữa, vì trời đã tối, mà không có điện. Tôi quá chán nản. không biết rồi sẽ ra sao đây.

Cái gì đến, phải đến. BMT đã bỏ ngõ khi tôi được lệnh rút đi cùng LĐ21 và TD72 về hướng Chu Cúc Khánh dương.

Đi trong đêm tối, không ai nhận ra ai, quá nguy hiểm nếu bị địch tấn công. Khoảng 2 tiếng sau, tôi cho lệnh TD96 dừng lại, tấp vào bên phải đường. Kiểm soát quân số và cho đóng quân trong rừng cao su để qua đêm. Không thể tiếp tục đi trong cảnh hỗn loạn. Không liên lạc được với LĐ trong lúc này. Tôi không biết ngày mai sẽ ra sao, làm gì rồi đi về đâu ?

Hùng sáng ngày 12-3, tôi cho TD đi về hướng Chu Cúc và liên lạc được với BCH/LĐ và Sư đoàn 23. Tôi nhận lệnh của Sư đoàn là quay trở vào BMT. Trời ơi! Sao lạ vậy? Tôi chưa nghĩ ra là trở vô lại như thế nào để không bị tiêu diệt.

Tôi nghĩ đánh giặc cũng phải có chiến thuật, chiến lược chứ. Đâu phải muốn ra, muốn vô lúc nào cũng được đâu. Chân chờ tới 8 giờ sáng, tôi nghe tiếng trực thăng đổ quân của SĐ 23 xuống BMT, tiếng súng vang dội ngay bãi đáp, tôi đoán ngay là quân tiếp viện đã bị tấn công. Hôm qua tôi còn trong BMT sao không cho tiếp viện, mới đúng bài bản chứ. 15 phút sau tôi không còn nghe tiếng súng, cũng như tiếng trực thăng nữa, tôi nghĩ ngay là địch đã làm chủ BMT. Lúc này đơn vị tiếp tục di chuyển về hướng Chu Cúc, để gặp BCH/LD và TĐ72. Thời điểm này tôi nhận được tin Kontum-Pleiku đã di tản. Tôi cảm thấy mất tinh thần, thôi thì còn nước còn tát, chiến đấu cho đến hơi thở cuối cùng. Dù sao trong tay tôi đang còn hơn 200 binh lính. Khoảng 2 giờ trưa, Liên Đoàn được lệnh chọn bãi đáp, để được trực thăng mang về Khánh Dương. Phòng thủ Khánh dương đến ngày 19-3, Liên đoàn được lệnh di chuyển bộ về TTHL/Dục Mỹ. Dọc theo đường tôi còn hi vọng, với chiến thuật nào của cấp trên, khi nhìn về phía tay phải QL21 từ Khánh dương về TTHK/Lam sơn thấy binh sĩ nhảy dù đóng rải rác dọc quốc lộ, có cả Pháo binh cơ hữu, dọc theo những dãy núi. Tôi nghĩ rằng địch khó lòng tiến về TTHL/Dục Mỹ. Tại Dục Mỹ, TĐ tôi được lệnh bố trí căn cứ Cọp Đen, để giữ an ninh cho Trung Tâm. Thời gian này TĐ được lãnh lương tháng ba. Có tiền nhưng anh em từ quan tới lính đều có tâm trạng không vui, vì tình hình mỗi ngày một thay đổi. Tiếp theo là nghe tin Vùng 1 di tản. Thế là đất nước này sẽ đi về đâu. Tất cả mọi người buồn và chán nản, vì không nghe đánh đấm, mà toàn di tản bỏ đi. Chưa có câu trả lời cho câu hỏi tại sao? tại sao lại sụp đổ quá nhanh chóng.

Ngày 29-3, Tiểu đoàn tôi được lệnh di chuyển ra Tuy Hòa. Chận khoảng đường từ Phú Bổn ra QL1. Nhiệm vụ chận bước tiến của địch từ Phú Bổn ra Tuy Hòa. BCH nhẹ

của LĐ21 đi theo tôi với Th/Tá Dương hữu Chiêu làm LĐ Phó. Đơn vị được bố trí quân bên phải trục lộ từ Phú Bồn đi ra. Bên trái là Tiểu đoàn Địa phương quân. Đúng 5 giờ sáng ngày 1 tháng 4, địch tấn công ĐĐ2 của tôi, do Th/u Hội làm ĐĐ trưởng. Tôi cho cây cối 81 của TĐ yểm trợ ngay. Với hướng và khoảng cách đã chọn sẵn, Tôi nghe máy ĐĐT báo cáo “Tốt lắm 90. Cho tiếp tục”. Con gà cồ gáy đều đặn. Liên đó, tôi gọi 27 (danh hiệu của ĐĐT/ĐĐ2). Không nghe trả lời. Tiếng súng nổ liên hồi chưa tắt. Khoảng 5 phút sau tôi vẫn không liên lạc được và cũng không còn nghe tiếng súng nổ. Tôi đoán ngay ra là có sự không lành cho Đ/Đội. Sau này tôi nhận được tin Đ/Đội bị địch tràn vào và bắt sống T/u Hội, bắn liền tại chỗ. (một phút mặc niệm cho anh). Lúc này tôi không còn liên lạc được với ai, kể cả ông LĐ/phó của tôi. Nhìn xa xa, tôi thấy TĐ/ Địa Phương Quân đang rút ra hướng QL1. Tôi cho lệnh đơn vị còn lại, di chuyển ra hướng QL1 để tìm đường an toàn cho đơn vị. Tôi nghĩ ngay, chỉ còn con đường rút đi là Đèo Cả. Địa thế không biết, làm sao tìm đường đi qua đây. Tôi đang lo nghĩ thì gặp hai người dân, có lẽ họ thương đơn vị tôi, cho tôi biết, bây giờ Th/Tá dẫn anh em xuống biển, ngoài đó có hai chiếc tàu lớn, có thể liên lạc để chở quân về, chứ Đèo Cả Th/Tá không thể qua được vì VC chiếm rất đông. Cầu xin ơn trên phủ hộ, và tôi dẫn đơn vị xuống biển. Mừng quá, vì thấy có 2 chiếc tàu lớn đậu xa xa. Rồi thất vọng ngay, vì không liên lạc được với đơn vị nào, để dò hỏi biết được tần số liên lạc tàu đang đậu.

Tôi vừa ngồi xuống để nghỉ mệt thì từ một làng nhỏ nằm sát biển, địch đã chiếm và nổ súng về hướng đơn vị, địch cách tôi khoảng 200m. Tôi cho đơn vị nhanh nhẹn bố trí theo những bờ cát, hướng vào làng và bắn trả. Tôi cho lệnh ngay. Anh em nào muốn đánh thì nằm lại, và anh em nào



không muốn thì có quyền lui ra phía sau để đầu hàng. Tôi không còn bảo vệ mạng sống của anh em được nữa vì phải chiến đấu đơn độc.

Có một số anh em chịu đánh và bảo tôi: “Thiếu tá gỡ lon ra đi, để lát nữa mình chết, nó lên thấy giết được thiếu tá nó lừng”. Một ý nghĩ thực tế và còn sáng suốt của anh em binh sĩ. Tôi nghĩ ngay là phải chiếm làng đó mới sống được, có nước uống, thức ăn. Tôi cho tất cả số còn lại, kể cả tôi, dàn hàng ngang, vừa bắn, vừa xung phong vào làng. Hỏa lực của địch lúc này rất đáng chú ý. Với những quả B40 bắn ra từ trong làng. Lúc này mà chết liền không sợ, nhưng nghĩ đến bị thương, coi như chết lần, chết mòn nên ai cũng sợ. Trong lúc không có y tá và phương tiện tải thương. Vì thế tất cả lui vào bờ cát để cầm cự. Địch êm tiếng súng, biết chắc là đang nghiên cứu để tiêu diệt chúng tôi. Đến trưa, cối 82 ly của địch rót vào vị trí ta. Đại úy An Thế phó bị thương, anh em có vẻ mất tinh thần. Tôi cho lệnh không nổ súng, chờ cho địch rời làng, tiến lên, ta tiêu diệt. Địch không dám xung phong, cứ thỉnh thoảng rót vào quả 82 ly. Anh em quá nản chí buồn cho số phận, nghĩ đến một binh chủng BĐQ hùng mạnh, giờ đây sao quá bi đát... Tôi đang kể tới đây tưởng chừng chiến sự mới xảy ra ngày nào, chứ không phải là 40 năm đã trôi qua. Đương đầu với bao nhiêu sóng gió, cái chết trong gang tấc.

Màn đêm buông xuống, tôi quyết định rời bỏ nơi đây, gom anh em bị thương nhẹ, dẫn đi về hướng Đèo Cả. Trên đường di chuyển khoảng 15 người, vừa khỏe, vừa bị thương nhẹ. Lúc này Đại úy Thế phó không đi nổi nữa, đành bỏ lại. Quá ư đau khổ và tàn nhẫn của chiến tranh. Sau này tôi không còn nghe tin tức gì của Đại úy An.

Đám tàn quân di chuyển, mỗi khi thấy hoả châu cháy sáng, tất cả nằm sát đất. Lúc này địch xung phong vào vị

trí ban chiều của chúng tôi. Vài tiếng súng nổ cùng với tiếng la văng vẳng. Bây giờ chỉ còn xác chết và thương binh nặng còn nằm lại chiến trường. Sáng ngày 2 tháng 4, tôi đã tới gần chân đèo Cả. Quân trình sát địch từ đồi cao quan sát thấy chúng tôi, toả xuống vây bắt. “Hàng sống chống chết, có ai sĩ quan không?” Toàn giọng nói người miền Bắc. Họ buột anh em tôi phải cởi giày ra, ai kháng cự bắn bỏ. Không mang giày, chúng tôi đi đã thấy khó khăn. địch áp giải chúng tôi về trạm gần đó để thẩm vấn.

### **Hậu chiến tranh.**

Sau khi xác nhận tôi là Thiếu Tá Tiểu đoàn trưởng, tôi được đưa lên BCH/Sur đoàn. Tại đây tôi gặp lại Th/tá Chiêu Liên Đoàn Phó. Anh bị bắt ở Đèo Cả ngày 1 tháng 4.

Sur phó, sur 320 hỏi tôi. “Bây giờ anh muốn gì?” Tôi cảm tưởng như được ân huệ cuối cùng. Cần ăn và uống. Tôi trả lời. Vì cả ngày hôm qua tôi đánh với các anh ở bờ biển. Một binh sĩ mang cho tôi một phong 701-702, lương khô của Trung Cộng và một ly nước trà nóng ngon như buổi tiệc vì quá đói và khát. Sur phó hỏi tiếp “Bây giờ anh có thấy, anh chỉ là lính đánh thuê, không lý tưởng nên thua chúng tôi không”. Bên thắng cuộc họ được quyền nói, nhưng bên thua cuộc cũng có quyền trả lời: “Anh cũng như chúng tôi, không chế được vũ khí, xe tăng. Anh lệ thuộc Liên Xô Trung cộng. Chưa kể tới hiệp định Paris ra đời, thằng Mỹ bỏ rơi, để chọn cái lợi khác cho đất nước của nó, chúng tôi thua là chuyện đương nhiên. Lui lại quá khứ năm mậu thân 1968, rồi mùa hè đỏ lửa năm 1972, các anh đem bao nhiêu quân, xe tăng, thiết giáp, rồi có thắng được chúng tôi không. Sur phó có vẻ giận dữ.. Được rồi, mai một anh học tập, rồi anh sẽ biết.

Tôi nghĩ lại cũng còn quá may mắn, nếu chúng tôi bị du kích bắt, chắc chắn là đã xong rồi, không còn đôi co gì nữa. Dù sao chánh quy Bắc Việt cũng hiểu được qui luật tù binh.

Tôi bị đưa vào trại tù ở Thanh An, Thanh Bình, Pleiku, dưới sự “quản giáo” của Trung Tá Vũ Xuân Phương, chính trị viên trung đoàn. Phương, người miền Nam tập kết, vui vẻ, cởi mở, hứa cho anh em được về sớm nếu học tập và lao động tốt. Đặc biệt là những anh em tác chiến thuần túy như chúng tôi. Sai đâu đánh đó, không đánh cũng không được. Nghe qua để đó thôi, làm sao mà tin nổi. Hằng ngày, chúng tôi được “học tập” rồi lao động. Cuộc đất trà, hái trà, vào rừng chặt cây, cắt tranh để làm nhà ở. Cắt một dãy nhà mà không cần 1 cây đinh, hay 1 cọng kẽm. Tôi nghĩ chỉ có tù CS mới làm được. Rồi còn một điều lạ nữa đối với tôi. Trung tá đẹp trai, giống tây lai Lê Tất Biên LĐT/LĐ23/BĐQ cùng ở chung trại với tôi. Anh Biên quá giỏi chỉ dạy cho anh em cách đánh tranh, chẻ lạt cất nhà, lính Bắc Việt phải khen anh là cá nhân xuất sắc. Sao trung tá biết làm những chuyện linh tinh này. Tôi hỏi. Hồi còn nhỏ tao ở quê.

Vừa lao động, vừa nghe ngóng tình hình bên ngoài mãi đến 30/4 là mọi việc đã coi như xong hết. Saigon có tin đã đầu hàng. Không còn hi vọng gì nữa, giờ chỉ biết “học tập và lao động tốt”, tìm con đường được trả tự do sớm, để đoàn tụ gia đình.

Ngày tháng trôi qua lúc nào cũng không hay biết, vì hằng ngày chỉ lao động cực nhọc, không còn thời gian và tâm trí để suy nghĩ chuyện gì nữa. Một ngày đẹp trời, mà tôi không bao giờ quên. Sáng ngày 15.8.1976, được lệnh tập hợp anh em tù binh. Rồi đọc danh sách những anh em được trả tự do. Hồi hộp, chờ đợi, kêu tên từng người. Một trung tá, rồi 4 thiếu tá, tôi được may mắn cùng với các đại úy, trung úy rồi thiếu úy, danh sách phóng thích đợt đầu này gồm cả 100 người. Anh em được về vui mừng vì nay mai được về đoàn tụ gia đình. Thương thay số anh em còn lại, nghe tin phải chuyển trại và không biết lúc nào mới được phóng thích.

Về gần đến nhà, nhìn ngoài đường rồi hai bên phố sao mà vắng bóng người qua lại, nhiều phố xá đóng cửa, tôi có cảm tưởng không phải là Sài Gòn của năm nào nữa. Hay là tất cả “ngụy quân, ngụy quyền” đã bị đi “học tập cải tạo” hết rồi chăng. Một số người có ruộng đất, vườn tược chắc là về quê sinh sống cho đỡ đi sự chú ý của chính quyền hiện tại. Đường sá vắng bóng xe hơi, chỉ còn vài chiếc Honda. Dập dìu thấy toàn là xe xích lô đạp. Đời sống dân chúng Sài Gòn, hòn ngọc viễn đông đã thay đổi quá rõ ràng dưới chế độ XHCN.

Tôi được chánh quyền địa phương bảo thu xếp để đi kinh tế mới. Kéo dài đến năm 1978, tôi không còn chịu nổi sức ép, đành phải cắt “hộ khẩu” để đi làm nông trường Phước Sang, Sông Bé. Tôi là cái gai được nhổ đi, gia đình có quyền ở lại Saigon. Sống với gia đình được vài tháng, nếm được khổ nhọc của gia đình. Mỗi ngày gia đình ăn độn bo bo, củ mì. Sỗ gạo chính quyền phân phối không đủ ăn. Họ nắm lấy bao tử dân, nói dân phải nghe. Tôi mang tiếng là đi làm công nhân nông trường nhưng lương tháng 42 đồng không đủ uống cà phê sáng, không có tiền xe về thăm gia đình. Chịu đựng hai năm trời, sang đầu năm 1980, tôi xin nghỉ việc, hy vọng tìm được việc gì làm để phụ giúp gia đình. Tôi đi làm thuê cho lò mì ở Bù Đăng rồi xin làm lao công cho trại cua ở Long Khánh. Vì không có chuyên môn, tiền lương không đáp ứng được cho gia đình. Con tôi còn nhỏ, kinh tế gia đình không có, nên chỉ học tới lớp 9, lớp 10 rồi đi học làm giày để kiếm sống. Sau này, nhờ có internet, tôi đã liên lạc tìm gặp được nhiều anh em ở ngoại quốc, qua đó tôi có được sự giúp đỡ. Điện hình nhất tháng 4/2014, tôi lâm bệnh nặng, sỏi đóng trong ống dẫn mật. Phải chịu cảnh mổ bụng, thập tử nhất sinh. Lúc đó anh Trung, anh Qua và Công cùng nhiều anh em trong và ngoài nước đã giúp đỡ

tiền thuốc thang và nhất là khích lệ tinh thần cho tôi được bình phục. Gần đây, vào tháng 4/2015, tôi gặp được Trường An, và hai em Sinh và Hào cùng đi Việt Nam. Trường An muốn cho tôi một chuyến du lịch qua Mỹ để đền bù và quên đi 40 năm gian khổ đã trải qua để lúc quay lại Việt Nam, tôi mang đầy tâm trạng vui vẻ, thoải mái sống với một kỷ niệm đẹp cuối đời. Mãi mãi là huynh đệ chi binh, là anh em cùng chiến hào.

Một lần nữa tôi xin cảm ơn Trường An, các em Sinh, Hào, Trung và tất cả anh em đã cho tôi được gặp trong chuyến đi cũng như đã giúp đỡ tôi thật nhiều trong lần đi thăm nước Mỹ này.

Hy vọng gặp lại anh em trong hồi ký “tử thủ Bình Long, An Lộc” và “mùa hè đỏ lửa”.

Đây là Điện thư của Th/úy Nguyễn Văn Minh. TĐ 96 BĐQ.  
Chào Công,

Ban Mê Thuật, thành phố có rất nhiều kỷ niệm với bọn mình, tất cả vẫn còn ở trong tiềm thức giống như mới ngày nào.

Bọn mình thời đó ai ai cũng còn trẻ thể mà thoát cái đầu đã 2 thứ tóc.

Mình hay tìm đọc về trận Ban Mê Thuật, nhưng mỗi người viết mỗi khác, một sự khác lạ là hầu như họ không nắm rõ về Liên Đoàn 21 tụi mình với trận này.

Mình lại là SQ cấp nhí, dĩ nhiên không dám hó hé gì, trong khi trên mình còn có các thẩm quyền cao hơn trong đơn vị và biết rõ hơn.

Thôi thì chỉ biết kể lại cho Công biết thôi

Trưa ngày 9/3/1975 Tiểu đoàn mình được lệnh rút khỏi Chư Pao, Kon Tum với 2 Đại Đội của Tiểu Đoàn 72 về Hàm Rồng. Chờ trực thăng chuyển quân về Buôn Hồ. Khi đến Buôn Hồ lúc đó chiều chập choạng tối rồi cho nên tất cả gấp rút đào hố cá nhân và giăng câu cấp tốc liền. Lúc

này thì mình nằm ở BCH Tiểu Đoàn và được phân công gác để bảo vệ hầm truyền tin của Tiểu Đoàn. Khuya đó thì nghe máy của các đơn vị gọi nhau âm ỉ cứ y như là Ban Mê Thuật mất tới nơi, đám lính BĐ thì vui mừng náo nức nói với nhau, chắc kỳ này được về thành phố đánh trận rồi.

Ngày 10/3/1975, vừa hừng sáng là tất cả được lệnh cơm nước thu gọn sẵn sàng để chuẩn bị hành quân tiến về Ban Mê Thuật

Chờ đợi đến gần 9 giờ sáng mới biết được là phải đi bộ về Ban Mê Thuật lý do là không có quân xa cung cấp. Phải hành quân liền không thể chờ BCH Liên Đoàn và TĐ 89 với phân nửa 72

Lính Tiểu Đoàn tên nào cũng hăng hái hơn hờ ra mặt vì được đánh thành phố và “Kỳ này cho mấy em lác mắt với 21”

Vì hăng hái quá nên tất cả tiến quân rất nhanh cứ giống như vừa đi vừa chạy vậy

Dân chúng đang tản cư ra khỏi thành phố khi gặp 96/21 mình họ rất mừng và chuyền miệng nhau “ 21 về rồi !!! 21 về rồi !!! “ và tiến đến đâu dân kéo theo về ở tới đó

Lính mình tiến chỉ đụng độ lẻ tẻ, không gặp kháng cự nào, cứ như là như chẻ tre vậy, cho nên khoảng gần 10 giờ rưỡi sáng là đã tiến vào đến gần ngã 6 thành phố hướng rạp hát Biên Hùng, lúc này thì được lệnh áng quân không đánh tới nữa, mà phải nằm chờ Liên Đoàn về đầy đủ mới đánh tiếp vì cánh quân rải quá mỏng, nếu tiến lên thêm đánh qua Phụng Dực giải vây cho Trung Đoàn 53 đang bị vây bên đó thì sẽ lỏng mặt sau, sẽ bị khóa đít, cho nên TĐ mình gọi máy qua Phụng Dực báo cho TrĐ/ 53 biết là đã lấy được nửa phố và sẽ tiến quân giải vây khi Liên Đoàn về đủ, tin này làm nô nức bên Trung Đoàn 53 họ reo mừng nghe trên máy “BĐQ về tới rồi”

Trinh Sát Tiểu Đoàn lúc này được đưa lên nằm ngay

ngã 6 bắn hạ được 1 chiếc T-54, cho nên T-54 cứ thấy thấp thoáng bóng dáng đồ bông là quay đầu bỏ chạy.

BCH Tiểu Đoàn 96 mình chỉ nằm cách ngã 6 khoảng vài con phố thôi, có nghĩa là nguyên TĐ 96 đã vào hết và nằm áng ngữ bên nửa phố BMT.

Vì là phòng thủ để chờ Liên Đoàn về bắt tay cho nên nhìn những chiếc A37 vùn vủ trên trời chúi mũi bỏ bomb thấy thật đẹp, phi pháo lúc đó yểm trợ thật ngon lành cứ y như là ciné.

Tối 10/3/1975 Radio loan báo quân ta tái chiếm lại được Ban Mê Thuột rồi, và khoảng nửa tiếng sau thì Tổng Thống Thiệu lên máy ra lệnh bất cứ giá nào phải chiếm lại cho bằng được Ban Mê Thuột.

Sáng ngày 11/3/1975 nhận được là BCH Liên Đoàn đã được bốc về Buôn Hồ và đang rãi quân chuẩn bị bắt tay với 96, nhưng chờ hoài vẫn không thấy gì.

Đùng một cái, do lệnh Tiểu Khu thả bomb sát vòng rào, cho nên 1 trái bomb đã lạc trúng hầm hành quân của BTL/SĐ23, lúc này thì lính TK bỏ chạy về tuyến của 96 mình và họ được chuyển ra phía sau tức thì, phòng tuyến 96 vẫn vững chắc và vẫn không bị giao động, lính BĐQ mình cứ hăng tiết lén lén trốn ra ngã 6 kiếm T-54 bắn, rồi chạy về cười khắc khắc nói, M-79 bắn mà nó cũng thụt lui.

Bên BCH/21 cứ nói là đang tiến, đang tiến, cứ nằm chờ đó đi ..... rồi bỗng dưng phi pháo im bật, không còn thấy một chiếc máy bay nào của bên mình bay trên bầu trời nữa. Tiểu Đoàn mình cứ như thế phải chịu nằm yên bất động, không thể tiến lên đánh được, cho đến tối ngày hôm đó 90 mới cho lệnh lui binh, và lui binh một cách âm thầm.

Trên đường lui binh thì mình nằm trong trung đội Trinh Sát TĐ, tất cả lính TĐ rất ngạc nhiên cứ hỏi nhau «sao lui, mình đang thắng mà ». Nhưng lệnh lui nên họ thất vọng ra mặt, cứ thế mà lui ra trong đêm tối và không được nổ súng

nếu tình hình không đến mức quá nguy hiểm. Cứ như vậy toàn TĐ lui ra khỏi BMT một cách âm thầm lặng lẽ, dù là nhìn thấy VC lố nhố trong những vườn cà phê, nhưng không bên nào nổ súng hết, mà tụi nó còn bắn trái sáng tay lên không, chắc là muốn giúp cho mình thấy đường để lui quân cho lẹ dùm.

Cứ như thế, khi gần đến Phước An, TĐ mới lộ ra quốc lộ nằm áng quân ngay đó vì nghe được Trung Đoàn 44 hay 45 gì đó của 23 sẽ tiến vào BMT.

Lúc này là ngày 12/3/1975 ... Trung đoàn của 23 BB chuyển quân trên 4 chiếc GMC và kéo theo 2 cây 105 ... chạy về hướng BMT, nhưng chưa đầy 30 phút sau lại thấy họ kéo 2 cây 105 trở lại và chạy mây hút luôn. Dự định của 96 là nếu Trung Đoàn này tiến lên được thì 96 sẽ tiến theo sau để quay trở lại BMT, nhưng thấy vậy 96 mới liên lạc với bên quân khu và được lệnh kéo quân về giữ Khánh Dương

Về Khánh Dương thì BCH/ TĐ nằm ngay đồn điền cafe' của ông Kỳ, còn mình thì được trả lại Đại Đội 4 nằm áng ngũ ngay trước mặt Đèo Phước Hoàng. Nằm được 2 ngày ở đó thì T-54 VC xuất hiện lúc đó cũng 1 hay 2 giờ trưa, tất cả ĐĐ được lệnh nằm áng ngũ chuẩn bị M-72 để bắn tank ... rồi quân khu lại đổi lệnh cho 96 lui binh rút qua khỏi cầu ở chân đèo Phước Hoàng giao nhiệm vụ giật sập cầu này cho Lữ Đoàn 3 Dù nếu lực lượng VC mạnh để ngăn cản T-54 không cho vượt qua đèo Phước Hoàng.

(Đây cũng là chuyện lạ, vì mình mà Lữ Đoàn 3 Dù giải để giật sập cầu đã gần sẵn sàng hết, nhưng theo tài liệu tường thuật lại trận đánh thì không thấy cây cầu này bị giật sập)

Nhiều uẩn khúc trong đây, Ban Mê Thuật không bị mất nếu được thêm viện binh, và nếu Liên Đoàn 21 không bị xé nhỏ để bây giờ giống như một đoàn quân vô hình và chỉ



được biết giống như tài liệu nói là .... toán Trinh Sát của 21 ... vào được đến ngã 6 rồi rút lui vì không được lệnh nằm lại ??????

Bây giờ mọi chuyện đều đã qua, 90 vẫn còn đó, Công hỏi thử xem 90 để biết thêm, mình thì khi nhắc lại trận chiến thì ông cứ nói trại qua chuyện khác, nói anh em mình còn sống như vậy là may mắn lắm rồi ...

Chúc Công vui khỏe, 96 mình bây giờ cũng đâu còn ai nhiều.

### **Điện thư của Tr/úy Ng. Tr. Tiên. TĐ89/LĐ21BDQ**

Chắc Công cũng biết mình chỉ là một SQ cấp bậc và chức vụ rất nhỏ bé nên chỉ biết gì trong phạm vi mình được quyền biết mà thôi. Mong Công thông cảm nếu không đáp ứng được theo nhu cầu.

Rất tiếc Đ/úy Đặng Xuân Tòng đã phải bàn giao TĐ89 vào cuối tháng 2/75 cho Th/Tá Nguyễn Văn Hải chỉ huy... mà cho đến nay vẫn không có một tin tức nào về anh cũng như số phận TĐ cuối cuộc chiến như thế nào. Nhưng chắc chắn một điều là TĐ không tham chiến tại mặt trận BMT (LĐ21 nhảy vào BMT chỉ có 2 TĐ 72 và 96 ).

Mùa xuân 75, LĐ21 đóng tại Chupao Kontum, tung 89 hành quân khu vực Konsoluh, phía Đông Kontum chặn đường tiến quân của địch từ mặt khu Ba Tư tràn xuống Kontum (theo Quốc Lộ 24).

Ngày 05/3/75 TĐ được lệnh về phòng thủ BCH/HQ/QĐ tại Kontum và trang bị lương thực vũ khí đạn dược cho một cuộc HQ mới...lúc này anh em binh sĩ đã râm ran có tin LĐ sẽ về Ban Mê Thuộc nhận nhiệm vụ mới tuy rằng không biết nhiệm vụ gì...nhưng anh em rất vui vẻ vì biết mình sắp được gặp lại vợ con và những người thân ở khu gia binh LĐ ở BMT. Nhưng bất ngờ sáng 09/3/75 Tr/Tá Lê Quý Dậu LĐT/LĐ tới BCH/TĐ họp với các SQTM và các

ĐĐT thông báo là LĐ hôm nay sẽ được không vận về BMT nhưng chỉ với 2TĐ 72 và 96 riêng 89 sẽ về sau vì không đủ phương tiện vận chuyển...báo anh em Binh Sĩ yên tâm...thế là từ đó TĐ không bao giờ được trở về xứ Buôn Muôn Thuở thân yêu...

Ngày 12/3/75 TĐ được lệnh di chuyển về phòng thủ BTL/QĐ2 tại Pleiku

Ngày 14/3/75 TĐ được lệnh di chuyển HQ về Thanh Bình, Thanh An, Pleiku chặn giữ con đường của địch tấn công từ Đức Cơ xuống Hàm Rồng. Trong 2 ngày 14 & 15 TĐ chịu áp lực nặng nề qua cuộc tấn công của BB và pháo 122ly của địch để chọc thủng con đường nhưng vẫn không vượt qua được cầu Thanh Bình và T54 chưa thấy xuất hiện, có lẽ đang thăm dò tình hình vì biết LĐ25/BĐQ đang hoạt động trong khu vực này...tuy vậy TĐ vẫn không bị tổn thất gì, quân số vẫn đầy đủ...Rạng sáng 16/3/75 bất ngờ được lệnh rút quân nhưng các ĐĐ không biết rút về đâu, không có điểm đến chỉ biết nắm đuôi nhau mà rút... nhưng đêm hôm ấy trời quá tối nên bị đứt tuyến giữa, 2ĐĐ đoạn hậu bị chặn và đụng hai hướng khác nhau nên không yểm trợ nhau được (Đ/u Vương Quang Nghiệp TĐP đi với ĐĐ1 bị thương và bị bắt, còn ĐĐ2 mình đi hướng khác nên đụng nhẹ hơn, mình bị thương tại trận cuối cùng này...nhưng cũng lết về được tới Phú Bồn) hệ thống truyền tin bị xâm nhập không liên lạc được nên cũng không liên lạc được với TĐ và cũng từ đó coi như nữa TĐ đã tan hàng..(còn 2ĐĐ 3&4 theo Anh Hải về được tới Long Bình...)

Những gì mình biết chỉ thế thôi, không biết giúp được cho Công không?

Mình bây giờ sức khoẻ cũng yếu, huyết áp tăng hoài nên cũng ít đi nhậu... nhất là đi xa, không biết ngày 10/9/15 Hương Giang mời đám giỗ có đi được không?

Chúc Công và gia đình luôn vui khoẻ. Tiến.

Điện thư của Lê Quang Minh

Em vẫn khoẻ cảm ơn Anh

Em không nhớ rõ địa danh...tết năm 1975 đón tết ở Kon-salu, sau đó về PLEIKU.

Ở nhiều nơi em không nhớ tên...khi mất BMT ..TĐ 89 được quân vận ra sân bay... bị pháo quá nên trực thăng không đáp được...TĐ mới vào nằm ở BTL QĐ 2 ở đây được ít ngày...cứ chiều là ăn pháo ...sau đó di chuyển vào Thanh An lúc mình vào là lúc dân di tản ra...vào Thanh An ở trong đồn... em nhớ có mấy khẩu pháo...chập tối thì di chuyển ra khi vừa ra cổng thì bị lính trong đồn bắn khóa đuôi không cho đi ngược lại...lên ngôi làng không còn dân không nhớ làng gì nhớ có trường học lên nữa có chiếc cầu...chưa đánh đắm gì...chỉ có điều là máy PRC 25 bị xen vào kêu là bị bao vây rồi hãy đầu hàng đi...đành phải bẻ cổ rồi cúp máy không liên lạc nữa...Phía trên chiếc cầu thì có chạm nhẹ em không nhớ ĐĐ nào...

Đêm thì máy bay bắn như bò rống, dưới đạn phòng không bắn lên đỏ trời.

Ở làng đó được ít ngày ĐĐ1 Tr/úy Anh đóng ở gần trường học. Chuyện này thì em không bao giờ quên. Đêm 16 rạng 17 tháng 3/75 được lệnh zulu, đến mờ sáng toán đi đầu chạm địch. Khi di chuyển đi theo triền nên thất thế bị bao vây dồn xuống suối. Đánh nhau một hồi thì bị bắt. Khi gom lên bờ suối là trời đã sáng nhìn rõ mặt. Khi đếm ra tổng cộng là 43 người, trong đó có một số bị thương...Đ/úy Nghiệp bị thương ở tay, có Tr/úy Anh và một Th/úy ( không nhớ tên ) và số còn lại là hạ sĩ quan và binh sĩ. TĐT Th/tá Hải (Bắc Hải) thì không gặp. Em còn nhiều lắm nhưng mà không nhớ ra được hết. Để khi khác em sẽ kể tiếp.

Em xin chào Anh !

Điện thư của một thường dân ở BMT.

## CHUYỆN KỂ LẠI CUỘC DI TẢN Ở BAN MÊ THUẬT THÁNG 3 NĂM 1975 CỦA GIA ĐÌNH CHÚNG TÔI

Chiều ngày 9 tháng 3, tôi cùng người yêu của anh Tin đi chơi về, thì gặp Ba tôi ở Ty cảnh sát cũng mới về nhà. Được ông thông báo là Cộng Sản sắp đánh vô Ban Mê Thuật rồi. Ba bảo tôi thu xếp đồ dùng cá nhân quần áo cho Ba. Ông sẽ cấm trại 100% hoặc đi theo Bộ chỉ huy.

Ba tôi nói với anh Tin: “Bác gởi gia đình của bác cho con chăm lo mọi việc. Với kinh nghiệm trải qua ở chiến trường của con. Bác yên tâm, có thể bác sẽ không về nhà nữa!”

Anh Nguyễn Văn Tin, Thiếu úy TĐ96/ LĐ21 BĐQ. Anh là bạn cùng đơn vị với chồng tôi. Anh Tin bị thương ở chiến trường Nhân Cơ. Gia đình anh ấy ở Huế, anh vào Ban Mê Thuật ở nhờ nhà tôi để chờ ngày ra Hội Đồng Y Khoa giải ngũ.

Ba tôi đi, cả nhà tôi rất hoang mang, lo sợ. Vì ba mẹ tôi rất đông con, lại thêm một đứa con của tôi nữa là hơn một chục người. Tất cả đều còn nhỏ!

Nhớ lại, năm Mậu Thân 1968. Nhà tôi bị cháy, mẹ con tôi dắt díu nhau chạy dưới mưa bom đạn réo. Mỗi người chỉ có một bộ đồ trong người, phải đi xin cơm; sữa của người ta để cho tụi nhỏ gia đình tôi ăn. Người lớn như chúng tôi có thể nhịn đói được, còn tụi nhỏ thì làm sao chịu đói được.

Mẹ tôi nói: “đợt này, phải chuẩn bị trước cho đầy đủ nếu không tụi nhỏ đói chết!”. Tôi may túi vải nhỏ giống như cái ruột ngựa cho gạo sấy vào cột 2 đầu lại tròng vào đầu, vác qua vai cho mỗi đứa em của tôi và con tôi. Rồi tôi dặn dò từng đứa nhỏ, khi nào đói thì ăn nhưng ăn ít thôi. Mỗi đứa được đeo một cái bảng tên có ghi tên cha mẹ, nơi cư trú. Để nếu có bị lạc thì còn tìm về.

Nỗi lo âu đè nặng lên người tôi... Tình huống xấu nhất

sắp xảy ra. Vào đúng 12 giờ đêm ngày 9 tháng 3, đạn pháo bắt đầu dội vô trung tâm thành phố Ban Mê Thuột, cả nhà tôi chạy vô hầm trú ẩn (cái hầm này năm Mậu Thân 68, Ba tôi về cất lại nhà nên xây sẵn cho mấy mẹ con tôi trú ẩn tránh đạn pháo).

Đạn pháo càng lúc càng nhiều, tôi hỏi anh Tin, anh nói với tôi: “Bên mình pháo lại”

Đến 8 giờ sáng ngày 10 tháng 3. Tôi thấy Cộng Sản đứng ở mấy ngã tư, cách nhà tôi không xa. Khu phố nhà tôi ở, tất cả mọi người đều đóng cửa ở trong nhà. Sáng ngày hôm sau, những người lính ở xóm tôi chạy về nói ở ngã Sáu đánh nhau dữ lắm! Người dân ở cổng số 1 và cổng số 2- Mai Hắc Đế chạy ra đây nhiều lắm. Tôi hỏi: bây giờ chạy xuống Khánh Dương được không? Họ nói đường bị đứt rồi, xe không đi được.

Tôi muốn đưa gia đình xuống Nha Trang rồi về Sài Gòn, vì chồng tôi được đơn vị đưa đi học ở Sài Gòn trước đó. Nhưng anh Tin nói: “Nhà mình trẻ nhỏ nhiều quá! Nên đến chỗ nào ít đánh nhau để tránh rủi ro, chúng tôi chạy vô Châu Sơn. Rất may là chúng tôi chưa đến nơi thì nghe trong đó đang đánh nhau, gia đình tôi lại chạy ngược ra tìm bờ suối ở tạm. Bờ suối có gờ đất 2 bên nhô lên, chúng tôi trú trong đó sẽ không sợ đạn. Đoàn người di tản rất đông nên chúng tôi bớt sợ.

Mấy hôm sau lại chạy tiếp vì máy bay thả bom, chúng tôi cứ chạy như bị điên vì không định hướng được. Súng nổ, đạn bay, người chết. Cuối cùng chúng tôi dừng chân trong một ngôi chùa ở Đạt Lý - cách thành phố Ban Mê Thuột 15 cây số. Ở đây có đồi, suối, cao su. Chúng tôi rất mệt mỏi và lo âu, tôi không còn nhớ được bao nhiêu lâu thì im tiếng đạn pháo. Khi im tiếng pháo, mọi người trở về nhà. Lúc đó, tôi lo sợ cho Ba của tôi, còn chồng tôi thì tôi yên tâm vì anh

đang ở Sài Gòn.

Sau khi lo cho các em và con của tôi ổn định xong, tôi đi tìm hỏi thăm những người quen về tin tức của Ba tôi. Có người nói gặp ông ở Phước An. Tôi xuống Phước An tìm Ba mà không có, chỉ thấy xác người chết ở hai bên đường. Người ta chôn xác người bằng xe máy cày. Cảnh tượng khủng khiếp quá, tôi vội quay về.

Sau này, mọi việc đã an bài, Ba tôi từ Phú Quốc trở về.

Tôi hỏi: sao Ba không đi luôn mà về làm gì?

Ba tôi nói: nghe người ta kể nhà mình bị trúng đạn pháo, chết hết rồi nên Ba trở về chứ sao mà đành bỏ đi được.

Ba tôi bị đưa đi tù “cải tạo” ở Mavanh, lúc được thả về thì Ba tôi buồn quá về “thời cuộc” rồi ông lâm bệnh và qua đời.

Chồng tôi từ Sài Gòn về bị bắt liền tại chỗ, đưa đi tù “cải tạo” ở Sơn Hòa – Cống Sơn – Phú Yên. Sau này, chồng tôi chết vì bị tai biến mạch máu não.

Đó là nỗi bất hạnh của gia đình chúng tôi sau cuộc chiến.

**Và Đây là một đoạn trích từ một bài viết của Đại Úy Qua, ĐĐT/ĐĐTS/LĐ21/BĐQ.**

Ngày 7/3/75, ĐĐTS LĐ21 đang đóng ở kho xăng Nhà Bè (Sài Gòn) thì nhận lệnh chuẩn bị đi cảng Sài Gòn để xuống tàu Hải Quân 502 đi Qui Nhơn rồi về lại Pleiku. Khi tới nơi thì đã thấy các Đại Đội Trinh Sát BĐQ của các Liên Đoàn 22, 23, 24 và 25. Vài tiếng đồng hồ sau, tàu cập bến Vũng Tàu và ĐĐTS 21 “đổ bộ” và lên xe về lại phi trường Biên Hoà để được không vận về Pleiku. Máy bay đáp xuống phi trường Cù Hanh – Pleiku- khoảng 12 giờ trưa ngày 8/3/75 và đóng quân đêm tại Hàm Rồng. Ngay Ngày hôm sau, 9/3/75, tôi trình diện Tr/Tá LĐT và được biết LĐ 21 BĐQ hành quân trực thăng vận về BMT trong ngày. Riêng TĐ89 và nửa TĐ72 sẽ về sau vì không đủ phương tiện.

ĐĐTS 21 quân số 110, và 4 quân nhân toán quân báo nha

kỹ thuật (toán này có 2 máy truyền tin) được trực thăng vận xuống Buôn Hồ lúc 2 giờ 30 phút ngay chiều ngày 9/3/75. Đến Buôn Hồ, tôi thấy nhiều dấu giày và nhiều bao nilon đựng gạo sây còn vương vãi. Tôi nghĩ BCH/LĐ cùng nửa TD72 và TD96 chắc mới vừa rời nơi đây. Chưa nhận lệnh di chuyển, tôi cho đóng quân đêm tại sân vận động Buôn Hồ. Khoảng 10 giờ đêm, trưởng toán quân báo nha kỹ thuật đến và nói với tôi: “thưa đại úy, tôi rà đài và biết tối nay vc sẽ tấn công nhưng không biết ở đâu. Đại đội mình cẩn thận”. Tôi liền ra lệnh tất cả binh sĩ xếp poncho và xuống hầm chờ địch đến. Khoảng quá nửa đêm, bỗng nghe những tiếng nổ vang dội ở BMT. “Ồ chúng đánh BMT rồi”. Tôi tự hỏi, quân đoàn biết BMT sẽ bị tấn công tại sao không đổ quân vào BMT mà đổ xuống Buôn Hồ cách BMT hơn 30 cây số? Và bây giờ, BCH/LĐ, Hai ĐĐ của TD72 và TD96 ở đâu? Ngay lúc đó, tôi không liên lạc được BCH/LĐ. Đến 6 giờ sáng, liên lạc được với LĐ. Tr/tá Lê Quý Dậu, LĐT nói: “Anh đưa đại đội đến BCH/Tr. Đoàn 45 gấp. Tại ngã ba đường đi B50 anh biết không?”

Tôi trả lời ông: “ạ biết. Tôi từng chỉ huy hậu cứ B50, ngày nào tôi cũng ra BCH/LĐ 21 gần MACVI mà. Tôi chuyển quân ngay giờ Tr/Tá.”

Đại Đội trinh sát có hai trung đội trinh sát và 1 trung đội viễn thám. Tôi cho gọi các trung đội trưởng lại và nói: “Mình di chuyển về BMT. đoạn đường từ đây đến đó 30 cây số. Phải mất 5 giờ đi bộ mới đến được hậu cứ Tr/Đoàn 45. Các anh tính sao?” Không anh nào ý kiến cả, tôi quyết định: “các anh về phòng thủ và mỗi tr/đội cử một tiểu đội vào nhà dân chúng tìm phương tiện. Nếu thấy có xe lớn như xe hàng, xe vận tải hay xe chở vật liệu xây dựng hoặc xe be chở cây thì báo cho tôi”. Nửa giờ sau, Th/úy Tiên tr/đ. trưởng Viễn Thám báo có một xe giống như GMC, chung

quanh có thành xe. Tôi hỏi Tiến biết lái xe không? Th/uy Tiến nói “dạ được” và Tiến cho tôi biết địa điểm chiếc xe. Cách điểm đóng quân khoảng 200 trăm thước về hướng BMT, trên đường 14. Tôi đến nơi thương lượng với chủ xe. Hứa trả ơn bằng một phuy dầu 200 lít. Và bảo họ, nếu cs đến là mất tất cả. Cuối cùng, chủ xe đồng ý và lái xe ra sân vận động để chờ tr/đ Viễn Thám và ½ trung đội trinh sát. Ngay sau đó, Th/úy đức gọi máy cho biết có một chiếc xe chở gỗ đậu phía sau sân vận động nhưng chủ xe không đồng ý giúp vì sợ liên lụy. Tôi liền cùng vài người lính và anh cận vệ Hồ Quạ đến nhà người chủ xe. Khi vừa bước vào nhà, nhìn thấy xâu chìa khoá để trên bàn, tôi liền cầm lên và nói: “Nếu anh sợ sau này CS khép tội anh tiếp tay cho quân đội Sài Gòn thì anh cứ nói ông Đại Úy trinh sát LĐ21 BĐQ lấy chìa khoá và lái xe đi. Tôi sợ mất xe nên đi theo thôi”. Anh chủ xe nghe có lý bèn bận áo và lên xe theo tôi. Tôi lái xe đến điểm đóng quân và gọi Hạ sĩ Lê Văn Mỹ, tài xế lên lái xe. Anh chủ xe sợ anh lính này không quen lái nên nói thôi để em lái. Tr/đ viễn thám và nửa Tr/đ trinh sát trên chiếc xe mở đường về BMT. Khoảng 5 phút, tới một vòm cổng, bỗng một tên VC cầm khẩu AK47 bò lên, thật nhanh, những người lính VT phản ứng bằng một tràng M16, tên VC lăn như vụn. Tôi sợ tên này chưa chết nên cho lính xuống nhặt cây AK47. Đi được thêm khoảng 10 cây số nữa thì thấy một điểm đóng quân, tôi cho 1 tiểu đội viễn thám xuống xe vào lục soát và biết được là đem qua có một đơn vị bạn đóng quân ở đây. Tôi nghĩ có thể TĐ96 hay là TĐ72 đi cùng với BCH/LĐ đã nghỉ đêm tại đây. Tôi cho lệnh lên đường tiếp tục hướng về BMT. Xe qua Hà Lan và khi còn cách BCH/Trung Đoàn 45 khoảng 2 cây số thì thấy 1 làng thượng bên tay phải. Tôi tắt cả xuống xe, cẩn thận tiến vào BCH/Tr. Đ 45. Không một tiếng súng, tôi ra lệnh



cho Th/Uý Tiên phát tay cho hai xe chạy thẳng đến ban quân xa Tr. Đoàn. Liên sau đó, lấy cái thang sắt cố gắng đưa cho mỗi xe một phuy dầu y như đã hứa. Tôi gọi Tr/sĩ Út cấp cho mỗi người một sự vụ lệnh và dặn họ, nếu sau này BMT không mất và nếu tôi còn sống, tôi sẽ đến nhà tưởng thưởng công ơn của quý anh. Tôi bảo họ phải chạy ngay về Buôn Hồ vì ở đây có thể trúng đạn pháo của VC thì gia đình họ sẽ nguyên rủa tôi và tôi cũng sẽ phải ân hận suốt đời. Ngay sau đó, Tr/tá Lê Quý Dậu LĐT/LĐ21 BĐQ ra đón tôi và cho lệnh đóng quân đêm tại vành đai căn cứ. Vành đai Tr. Đoàn 45 quá rộng, mặt tiền có bờ đất cao và hố cá nhân thô sơ, bên ngoài có hàng rào kẽm gai. Mặt sau thấp, có thể nhìn ra sân bắn rất rõ.

Khoảng 10 giờ sáng hôm đó (10/3/75), một chiếc L19 bay lượn trên không, tôi thấy phòng không VC từ hướng Tiểu Khu bắn lên nổ toả ra như pháo bông. Chiếc L19 phóng lên cao, bay vài vòng nữa rồi bay về hướng Khánh Dương. Ngay sau đó, địch quân phóng hỏa tiễn vào BCH/Tr. Đoàn 45. Khẩu 105 ly trúng đạn pháo, nổ một tiếng thật lớn. Từ đó, BĐQ không còn liên lạc được với Tiểu Khu Nửa. Trung Tá Dậu chỉ còn liên lạc được với Chuẩn Tướng Tư Lệnh Sư đoàn 23.

Sáng hôm sau, 11/3/75, khoảng 10 giờ sáng, Chuẩn Tướng Tư Lệnh Sư Đoàn 23 cho lệnh đưa 1 trung đội mở đường cùng với 1 chiếc M113 đưa gia đình thân nhân của ông gồm 7 người xuống làng tình thương để trực thăng rước về Pleiku. Tôi cho trung đội VT theo chiếc thiết vận xa này xuống làng tình thương trong khi trên không chiếc L19 bay lượn chỉ cho trực thăng điểm đón người. Không đầy một phút sau, chiếc trực thăng xả xuống bốc hết 7 người và bay về Pleiku. Tôi còn nhớ khi đó, Bác Sĩ LĐ21 cũng tiễn đưa những người này đi.

Nhân đây, tôi gửi lời kính thăm thân nhân Chuẩn Tướng Tường và những người cùng được di tản hôm đó. Không biết hiện nay đang ở đâu, mạnh khoẻ thế nào, có còn nhớ ngày 11/3/75 ở hội trường Tr/đoàn 45 không. Ngày nay, Bác Sĩ Thại ở Virginia còn tôi ở Houston, Texas.

Trở lại câu chuyện, khi chiếc M113 về trở lại thì địch quân các hướng từ Đức Lập về, từ Ban Đông xuống, Châu Sơn ra. Tiếng súng lè tẻ nổ và ở căn cứ B50 súng nổ dồn dã, không biết quân trú phòng có còn đạn không? Khi đó địch quân pháo vào BCH/Tr. Đoàn 45, tiếng nổ to gấp 5 lần đạn súng cối 82 ly, mảnh bay lảng cẳng. Vì thấy hệ thống phòng thủ sơ sài, không có lô cốt với lỗ châu mai, cũng không còn liên lạc được với tiểu khu cũng như sư đoàn 23, tôi quyết định cho ĐĐ ra bên ngoài nơi góc vườn cao su kế bên nhà thờ màu đỏ đóng quân tạm để chờ quân đoàn 2 tiếp viện quân. Đến chiều hôm đó, có lẽ BMT không thể tái chiếm nên Trung Tá Dầu ra lệnh cho tôi rút quân theo trục lộ về Phước An. TĐ 96 cũng từ bên trong thành phố rút về sân bắn rồi chuyển quân về Chu Cúc nằm trên trục lộ về Phước An. ĐĐ/TS đi với BCH/LĐ đến một ngã ba, phía trái có làng thượng, thì BCH qua bên phải con đường để di hành. Lúc này, BCH chỉ còn khoảng 10 người. Tôi không biết TĐ72 đã đi đến đâu, còn nằm lại án ngữ hay là họ đang đi bên phải con đường. Trên đường rút quân, ngang qua một cây cầu nhỏ, mấy anh ĐPQ gát cầu thấy BĐQ rút quân cũng rút theo về Phước An. Đêm đó ĐĐ ngủ tại làng thượng ở Phước An. Nếu đi về Khánh Dương thì làng này nằm bên tay trái đường.

Đến sáng hôm sau, 12/3/75, khoảng 10 giờ sáng, có 1 chiếc L19 bay đảo qua đảo lại trên không. Người mang máy cho hay có Hướng Dương gọi 21. Tôi cầm máy trả lời: “21 tôi nghe Hướng Dương”. Từ L19, tôi nhận được: “21,

hướng 9 giờ của tôi, cách khoảng 500 mét có tranh tranh, anh đến đó cứ 6 người một toán, 6 chim sắt đến bốc gia đình anh. Con cái anh còn bao nhiêu?” Tôi trả lời: “104” (đó là gồm luôn cả 4 người lính thuộc nha kỹ thuật đã đi theo tôi từ Pleiku tới giờ). Tôi lệnh cho các Tr. Đội đi nhanh về hướng li giác 3200. Đến tranh tranh, truyền tin lấy tám pa- nô màu vàng trải xuống đất còn tôi lấy kính phản chiếu rọi thẳng lên L19. Không đầy 1 phút sau, 6 chiếc trực thăng xà xuống bốc chúng tôi. Sau ba đợt thì toàn ĐĐ đã về đến rẫy ông Kỳ. Rẫy này trồng rất nhiều mì, đủ loại mì. Những chiếc xe GMC và xe Jeep sơn màu vàng và nón của công nhân đội cũng sơn màu vàng. Lính xử dụng nồi niêu sơn chảo của bếp công nhân nấu ăn và cả ĐĐ/TS đóng quân đêm tại rẫy.

Ngày 13/3/75, khoảng 8 giờ sáng, tôi cho lệnh chuyển quân ra quốc lộ 14 hướng có tiếng của pháo binh bắn đi. Đoạn đường từ trang trại ra đến quốc lộ khoảng 8 đến 10 cây số. Trên đường ra quốc lộ 14, tôi gặp Th/tá Kết TĐT/TĐ72. Tôi hỏi tại sao Th/tá đi một mình, ông cho biết hôm rút quân đêm với BCH/LĐ rồi lạc luôn. Đi một đoạn nữa thì Tr. đội sau cùng cho biết có Ch/Úy Đương. Tôi hỏi Đương nào thì mới hay đó là Danh Đương. Đương gặp tôi, anh em ôm nhau, Đương nói: “3 năm nay mới gặp lại anh, bây giờ phải bỏ chạy”. Tôi nói với Đương: “nhanh thật, hồi tháng 10/1970 còn là trung sĩ, nay đã là Chuẩn Úy, mỗi năm thăng một cấp”. Tôi nói lính mang thức ăn và nước uống cho Đương. Khi ra đến quốc lộ 14 thì gặp quân của Nhảy Dù. Khi đó có 3 xe GMC tiếp tế đạn dược cho Nhảy Dù quay về Dục Mỹ, chúng tôi theo 3 xe này về Dục Mỹ trình diện BCH/LĐ. Về đến Dục Mỹ quân số ĐĐ còn nguyên vẹn 100 binh sĩ và 4 nhân viên nha kỹ thuật. Đi 100 về cũng 100, có đánh đấm gì đâu. về phân gia đình binh sĩ theo chân đoàn

quân triệt thoái đã được toán kiểm soát của LD21 BĐQ đón và đưa về Dục Mỹ. Chúng tôi gặp lại gia đình, thân nhân ở Dục Mỹ. Đứa con trai của tôi mới 2 tuổi, bị nhuốm bệnh trên đường di tản. Khi về đến Sài Gòn, được đưa vào bệnh viện Nhi Đồng nhưng không qua khỏi. Ngày 25/4/1975, cháu mất và được gia đình vợ tôi an táng tại nghĩa trang Phật Giáo Tam Hiệp.

Trên đây là những gì tôi còn nhớ được trong những ngày về lại Ban Mê Thuộc thân yêu để rồi không làm được điều gì để tiếp cứu “nhà của đơn vị”.

### **Lời cuối của người biên tập.**

Hy vọng bài viết này giúp cho các chiến hữu LD21 BĐQ biết rõ thêm những gì đã xảy ra cho đơn vị mình. Cũng hy vọng những vị còn hiện hữu sau khi đọc tài liệu này sẽ gửi cho Tập San BĐQ thêm nhiều chi tiết mới.

Đúng là Ban Mê Thuộc “còn đó nỗi buồn”. Nhưng lịch sử đã sang trang, chuyện cũ chỉ còn là kỷ niệm và mỗi người chỉ có thể nhìn những sự kiện lịch sử để tự tìm cho mình hướng đi đúng đắn trong cuộc chiến mới. Cuộc chiến đấu đòi lại quyền làm người cho dân tộc Việt Nam.

Bây giờ Th/úy Minh định cư ở OR. Chín Mười, Tr/úy Tiến, Minh 89 đều đã về quê. Đ/úy Qua ở TX các anh em khác cũng về quê. Không biết Danh Đương bây giờ ở đâu. Ngày Danh Đương rời Trung đội TS/TĐ 96 để đi học khoá SQTB có còn nhớ anh đã bàn giao Tr/đội cho tôi ở Kiến Đức không? Tôi còn nhớ bàn tay anh bị thương còn vết sẹo lớn.

**Chim Ưng Ngọc Hân.**